

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày 26 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Văn Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyền
Ông Lê Văn Đáng

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trịnh Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1963, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa:10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị I (đều đã chết); vợ: Trương Thị L (đã ly hôn)); có 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số: 43/2011/HSST ngày 24/8/2011 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 17/11/2015 ra trại về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2019 đến ngày 01/10/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Ông Đinh Quốc Hưng - Luật sư Văn phòng luật sư số 01 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Trương Thị L, sinh năm 1965; nơi cư trú thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn L1, sinh năm 1982; nơi cư trú thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982; nơi cư trú thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

4. Anh Bùi Hoàng H, sinh năm 1982; nơi cư trú thôn Q, xã S, huyện N, tỉnh

Ninh Bình; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980; nơi cư trú phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Vũ Bào N, anh Định Ngọc M, anh Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn K; tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T và Trương Thị L là vợ chồng, ngày 22 tháng 12 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 199/2017/QĐST-HNGĐ. Về tài sản Tòa án công nhận L được sở hữu 01 thửa đất 370 m² giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CC 406837 do UBND huyện N cấp ngày 23/01/2007, mang tên Vũ Văn T và Trương Thị L tại thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Trên đó có 01 căn nhà hai tầng khoảng 150 m² và 01 nhà lợp tôn khoảng 155 m². Sau khi ly hôn Vũ Văn T và Trương Thị L vẫn sống chung một nhà với nhau. Để có tiền chi tiêu cho cá nhân khoảng đầu tháng 12/2017 T đã đi lên thành phố P, tỉnh Hà Nam gặp và mua của một người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi không biết địa chỉ 17.000.000 đồng heroine về phân chia thành các gói nhỏ cất giấu trong nhà mục đích để bán. Trương Thị L biết rõ T mua và cất giấu ma túy trong nhà thuộc sở hữu của mình để bán song vì trước khi ly hôn L đã nhiều lần cùng T bán ma túy nên L vẫn tiếp tục đồng ý và cùng T bán ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình tại nhà ở của mình. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2017, Phạm Văn L1, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình đi xe mô tô Win đến nhà vợ chồng T, L để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi không thấy T ở nhà. Gặp L, L1 hỏi “*Chú đi đâu cô ơi*”, L bảo với L1 “*Anh T đi đánh bài rồi*”, nghe vậy L1 bảo “*Để cháu con gà hai cân*”. L nghe không rõ hỏi L1 “*Hai phân á*”, L1 nói “*Cháu lấy 2.000.000 đồng*”. Do biết trước nơi T thường cất giấu ma túy nên sau khi nhận tiền L đi đến tủ quần áo kê tại phòng khách cũng là phòng ngủ của T và L lấy hai gói Heroine đưa cho L1. Mua được ma túy L1 mang về sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 26/12/2017, Nguyễn Văn T1, sinh năm 1982, trú tại thôn H, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình gọi điện thoại cho Vũ Văn T đề mua 4.500.000 đồng Heroine. T bảo với T1, T không có ở nhà để sáng hôm sau T sẽ bán. Khoảng 30 phút sau T gọi điện thoại cho T1 nói “*Lên nhà chị đưa cho*”. Sau đó T gọi điện thoại cho L bảo với L “*Có thằng T1 lên lấy 4.500.000 đồng*” nghe điện thoại xong L đi đến tủ quần áo ở phòng khách lấy một gói Heroine trong túi quần bỏ vào chiếc chén trên mặt bàn uống nước. Còn T1 nhờ Phạm Văn V (Tên gọi khác là Vị), sinh năm 1985, trú tại thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình dùng xe mô tô chở T1 lên nhà L. Đến nơi V đứng ở ngoài đợi còn T1 đi bộ vào nhà gặp L, T1 “*Anh dặn chị gì chưa*”, L bảo “*Có*”. T1 lấy 4.500.000 đồng đưa cho L. Sau khi nhận tiền L chỉ vào chiếc

chén uống nước trên mặt bàn. T1 nhìn thấy trong chén có gói Heroine được gói ngoài bằng giấy kiểu in thơ lô đề T1 cầm lấy sau đó bảo V chở về nhà sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 8 giờ ngày 30/12/2017, Nguyễn Văn Q sinh năm 1980, trú tại phố Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình lên nhà Bùi Hoàng H, sinh năm 1982, trú tại Thôn Q, xã S, huyện N chơi, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q và H đã góp mỗi người một triệu đồng, sau đó H chở Q bằng xe mô tô BKS 35N5 – 3878 đi mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày H và Q đến nhà L, H bảo Q đứng ngoài cổng chờ còn H đi vào nhà. Lúc này H gặp hai người nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Dream màu tím vừa mua ma túy của T đang đứng nói chuyện với L ở cửa ra vào. H đi đến gặp L hỏi “*anh T đâu*”. L nói “*anh T đang ở trong nhà*”. Biết H đến mua ma túy nên L gọi T ra gặp H. T từ trong nhà ra gặp H còn L đi xuống bếp để dọn dẹp. H lấy ra 2.000.000 đồng đưa T và nói “*để cho hai triệu*”. T cầm tiền đi đến tủ quần áo ở phòng khách lấy hai gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy in thơ lô đề đưa cho H. Mua được ma túy H đem ra sau đó cùng Q mang về nhà H sử dụng một phần, số còn lại đến khoảng 07 giờ ngày 31/12/2017 trên đường chở Q ra thị trấn N để bắt xe về thành phố N. Khi đi đến đường thuộc thôn Y, xã T, huyện N. H và Q lấy số Heroine còn lại ra sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với công an xã T làm nhiệm vụ tại khu vực trên kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính thu giữ của H một mảnh giấy trắng in chữ màu đen (kiểu giấy in thơ lô đề) có kích thước (9 x 6,5) cm; một mảnh giấy nilon màu trắng; một xi lanh nhựa loại 3 ml có gắn kim tiêm ký hiệu là B. Thu giữ của Q một xi lanh nhựa loại 3ml có gắn kim tiêm ký hiệu là C. Ở đầu nối xi lanh thu của Q và H có bám dính dung dịch màu hồng. H và Q khai nhận ma túy mua của T (vợ là L) ở thôn P, xã T, huyện N.

Căn cứ vào lời khai của H và Q Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Thị L tại thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét thu giữ những đồ vật, tài sản và đánh ký hiệu để trưng cầu giám định như sau:

Thu tại mặt bàn trang điểm ở phòng khách 01 hộp giấy màu vàng có chữ Linh Chi Vàng bên trong có 01 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng giấy màu vàng có trọng lượng là 0,0482 gam ký hiệu: M1.1.

Thu tại mặt bàn trang điểm 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng gói ngoài bằng giấy in thơ lô đề; Thu tại ngăn kéo bàn 01 gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng gói ngoài bằng giấy màu trắng. Hai gói có tổng trọng lượng 0,1746 gam, ký hiệu: M1.2.

Thu giữ 01 quần bò màu xanh trong tủ quần áo kê tại phòng khách, trong túi quần phía trước bên phải có 02 mảnh giấy màu trắng và 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng bên trong đó đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng có trọng lượng 0,1802 gam, ký hiệu: M2.

Thu giữ 01 quần bò màu xanh rêu trong tủ quần áo kê tại phòng khách, trong túi quần phía trước bên trái 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng có trọng lượng 0,4761 gam, ký hiệu: M3.

Tại nền nhà phòng thờ trên tầng hai 01 gói ni lông màu xanh bên trong có chứa 01 hộp gỗ bên trong có 01 cân tiểu ly và 01 hộp nhựa màu trắng hình trụ tròn bên trong hộp nhựa chứa 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng có trọng lượng là 62,6496 gam, ký hiệu: M4.

Một túi nilon màu đỏ bên trong chứa một tập giấy màu trắng in chữ nâu đen (kiểu giấy in thơ lô đề) và 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa băng keo màu đen và giấy bạc màu trắng quần dính lẫn lộn.

- Thu trong tủ quần áo ở phòng khách một ví màu nâu và 8.100.000 đồng.

- Thu của Trương Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, trắng đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Trương Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Vũ Văn T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định truy nã đối với T. Ngày 28 tháng 9 năm 2019 phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Cục cảnh sát tội phạm ma túy Bộ công an phát hiện bắt giữ T tại phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước thu giữ của T 01 điện thoại OPPO A3 màu đen số IMEI1: 86570047558150; IMEI2: 861570047558143 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn T.

Tại cơ quan điều tra Vũ Văn T khai nhận số chất bột dạng cục màu trắng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã khám xét thu giữ tại nhà là Heroine do T đã mua về phân chia nhỏ ra để sử dụng và bán cho các con nghiện. Khi T đi vắng thì L sẽ thay T bán cho các đối tượng nghiện sau mỗi lần bán L đều chuyển tiền lại cho T.

Tại Bản kết luận giám định số: 03/KLGD-PC54-MT ngày 04/01/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- *Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu ký hiệu M1.1 có khối lượng 0,0482 gam, M1.2 có khối lượng 0,1746 gam, M2 có khối lượng 0,1802 gam, M3 có khối lượng 0,4761 gam, M4 có khối lượng 62,6496 gam . Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu ký hiệu M1.1, M1.2, M2, M3, M4 gửi tới giám định là: 63,5287 gam đều là ma túy, loại Heroine.*

- *Bơm tiêm trong mẫu ký hiệu B và C đều tìm thấy ma túy loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản án số: 25/2018/HSST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình tuyên phạt Trương Thị L 15 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Tịch thu tiêu hủy 7 gói Heroine thu giữ khi khám xét tại nhà Liễu có tổng trọng lượng 63,5287 gam, đã trích mẫu giám định 0,6272 gam, còn lại là 62,9015 gam, 01 hộp Linh Chi Vàng , 01 hộp nhựa màu trắng hình trụ tròn, 01 chiếc cân tiểu ly, 01 tập giấy màu trắng in chữ màu đen (kiểu giấy in thơ lô đề), 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa băng keo màu đen và giấy bạc màu trắng quần dính lẫn lộn, 01 chiếc quần bò màu xanh, 01 chiếc quần bò màu xanh rêu, 01 chiếc ví màu nâu và toàn bộ vỏ giấy gói cùng hai chiếc xi lanh nhựa; Trả lại cho Trương Thị L 8.100.000 đồng nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án; bị cáo L

phải nộp lại số tiền 8.500.000 đồng do bán ma túy mà có; Phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại OPPO A3 màu đen số IMEI1: 861570047558150; IMEI2: 861570047558143 lắp sim số 0345301063 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn T, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 01/CT – VKS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt: Vũ Văn T từ 16 đến 18 năm tù, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3 màu đen đã qua sử dụng và 01 chứng minh thư nhân dân. Tiếp tục quản lý chiếc điện thoại OPPO A3 đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn T phát biểu quan điểm qua nghiên cứu hồ sơ và tại phiên tòa Luật sư nhất trí với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã giúp đỡ Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện bắt giữ hai đối tượng mua bán trái phép chất ma túy trong hai vụ án; bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn không có tài sản, không có nhà; bị cáo bị tai nạn gãy chân 2 lần nên sức khỏe yếu là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Trương Thị L, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo và Trương Thị L do cán bộ Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy lập hồi 09 giờ 40 phút ngày 31/12/2017, cùng với vật chứng là số ma túy đã thu giữ, phù hợp với bản kết luận giám định số 03/KLGĐ-PC54-MT ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/12/2017 đến ngày 30/12/2017, tại nhà mình ở thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình Vũ Văn T và Trương Thị L đã 03 lần bán ma túy cho các đối tượng Phạm Văn L1, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn Q và Bùi Hoàng H với tổng số tiền thu được là 8.500.000 đồng. Ngoài ra Vũ Văn T còn cất giữ tại nơi ở của mình 63,5287 gam Heroin nhằm mục đích cùng L bán cho các đối tượng khi có nhu cầu. Hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Heroine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

a).....

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm hại đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, trở thành người lương thiện mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Để có nhiều tiền tiêu sài, bị cáo đã chủ động đi đến thành phố P, tỉnh Hà Nam mua 17.000.000 đồng Heroine về cất dấu trong nhà để cùng Trương Thị L bán ma túy trái phép cho các đối tượng nhằm thu lợi bất chính. Ngay sau khi bị phát hiện Vũ Văn T đã bỏ trốn gây khó khăn, cản trở cho Cơ quan điều tra. Bản thân bị cáo T đã trực tiếp bán ma túy 01 lần, gọi điện chỉ đạo L bán 01 lần và 1 lần sau khi L bán cho L1 thì đưa tiền cho T. Đồng thời bị cáo T còn cất dấu trái phép 63,5287 gam Heroin để bán cho các con nghiện. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án và buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo đã 03 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra xác định bản thân bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn thú nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra; trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đã cung cấp một số tin giúp cho Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện bắt giữ hai đối tượng mua bán trái phép chất ma túy trong hai vụ án có xác nhận của Phòng điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình; mặt khác bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn không có tài sản, không có nhà; bị cáo bị tai nạn gãy chân nên sức khỏe yếu là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy khi xét xử cần phải xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo T một phần hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội trở về gia đình lao động làm ăn sinh sống.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội vì mục đích thu lợi bất chính nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với các đối tượng mua ma túy của Vũ Văn T và Trương Thị L quá trình điều tra không thu giữ được ma túy do các đối tượng đã sử dụng hết gồm: *Bùi Hồng H; Nguyễn Văn Q; Nguyễn Văn T1*, phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy xử lý hành chính đối với những đối tượng trên là có căn cứ. Đối với *Phạm Văn L1* hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình bắt giữ, khởi tố điều tra xử lý trong vụ án khác vì vậy không xem xét xử lý.

Về nguồn gốc ma túy Vũ Văn T khai mua của 01 người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi không biết tên và địa chỉ ở khu vực thành phố P, tỉnh Hà Nam với giá 17.000.000 đồng. Vì vậy không đủ cơ sở điều tra, xác minh, làm rõ.

[4] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3 điện thoại màu đen đã cũ, lắp sim số: 0345301063 thu giữ của Vũ Văn T, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho Vũ Văn T 01 chứng minh thư nhân dân mang số: 161281437 mang tên Vũ Văn T.

[5] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vĩ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn T 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2019.

Phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đối với bị cáo Vũ Văn T để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3 điện thoại màu đen đã cũ, lắp sim số: 0345301063 thu giữ của Vũ Văn T, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Vũ Văn T 01 chứng minh thư nhân dân số: 161281437 mang tên Vũ Văn T.

(Chi tiết đặc điểm các vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình ngày 26/12/2019).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản);
 - VKSND cấp cao (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (5 bản);
 - Phòng PC 04 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng HS-NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Luật sư (1 bản);
 - Sở tư pháp (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Tô Văn Thịnh**